

NHỮNG VẤN ĐỀ DOANH NGHIỆP CẦN QUAN TÂM KHI THAM GIA TTCK

TS. Nguyễn Thế Thọ
Vụ trưởng Vụ Quản lý Phát hành
UBCKNN

I. CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (CTĐC)

1. Khái niệm
2. Quyền và nghĩa vụ của CTĐC
3. Chào mua công khai cổ phiếu của CTĐC
4. Hồ sơ của CTĐC

1. Khái niệm

Theo quy định của Luật Chứng khoán CTĐC là CTCP thuộc một trong ba loại sau: (Đ25 LCK)

- Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- Công ty có cổ phiếu được niêm yết tại SGD CK hoặc TTGDCK.
- Công ty có cổ phiếu được ít nhất 100 nhà đầu tư sở hữu, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và có vốn điều lệ đã góp từ 10 tỷ đồng VN trở lên.

2. Quyền và nghĩa vụ của CTĐC

2.1. Quyền của CTĐC

- CTĐC có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- Có quyền thu hồi mọi khoản lợi nhuận do người trong bộ máy quản lý thu được từ việc giao dịch chứng khoán của công ty trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày mua hoặc bán.
- CTĐC hoặc cổ đông của CTĐC có quyền khởi kiện tại Tòa án để thu hồi khoản lợi nhuận thu được các giao dịch không công bằng trên.

2.2. Nghĩa vụ của CTĐC (Đ27 LCK)

- CTĐC phải nộp hồ sơ cho UBCK và thực hiện công bố thông tin theo quy định.
- Tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty.
- Thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. CHÀO MUA CÔNG KHAI CP CỦA CTĐC

- Các trường hợp phải chào mua công khai.(k1 Đ32 LCK)
- Chào mua cổ phiếu có quyền biểu quyết dẫn đến việc sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành.
- Chào mua mà đối tượng chào mua bị bắt buộc phải bán cổ phiếu mà họ sở hữu.

- Tổ chức cá nhân chào mua công khai cổ phiếu của CTĐC phải gửi đăng ký chào mua đến UBCKNN.
- Việc chào mua công khai chỉ được thực hiện sau khi UBCK NN chấp thuận và được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Thời gian thực hiện một đợt chào mua công khai không được ngắn hơn 30 ngày và không dài quá 60 ngày.

4. HỒ SƠ CỦA CTĐC (Đ26 LCK)

- Điều lệ công ty.
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty.
- Thông tin tóm tắt về mô hình tổ chức kinh doanh, bộ máy quản lý và cơ cấu cổ đông.
- Báo cáo tài chính năm gần nhất.

II. CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG

1. Khái niệm
2. Điều kiện chào bán
3. Đăng ký chào bán
4. Hồ sơ đăng ký chào bán
5. Các bước thực hiện chào bán
6. Đình chỉ chào bán CK ra công chúng
7. Huỷ bỏ chào bán CK ra công chúng

1. Khái niệm

- Chào bán chứng khoán ra công chúng là quá trình bắt đầu từ việc tổ chức phát hành chào mời người đầu tư mua chứng khoán và kết thúc bằng việc phát hành và phân phối chứng khoán.
- **Phương thức chào bán:** (k12 Đ6 LCK)
 - + Thông qua phương tiện thông tin đại chúng, kể cả Internet.
 - + Chào bán chứng khoán cho **100** nhà đầu tư trở lên, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

+ Chào bán cho một số lượng nhà đầu tư không xác định.

Hình thức chào bán: (Đ11 LCK)

+ Chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng.

+ Chào bán thêm cổ phần hoặc quyền mua cổ phần ra công chúng và các hình thức khác.

2. Điều kiện chào bán chứng khoán ra công chúng

2.1. Điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng (k1 Đ12 LCK)

- DN có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ **10** tỷ đồng VN trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán.
- Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán.
- Có phương án phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được ĐHĐCĐ thông qua.

2.2. Điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng (k2 Đ12 LCK)

- DN có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ **10** tỷ đồng VN trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán.
- Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán, không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên một năm.
- Có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được
- HĐQT hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ sở hữu công ty thông qua.

3. Đăng ký chào bán (Đ13LCK)

- Tổ chức phát hành thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng phải đăng ký với UBCKNN.
- Các trường hợp sau đây không phải đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng.
 - + Chào bán trái phiếu của Chính phủ VN
 - + Chào bán trái phiếu của tổ chức tài chính quốc tế được Chính phủ VN chấp thuận.

- + Chào bán cổ phiếu ra công chúng của DNNN chuyển đổi thành CTCP.
- + Việc chào bán chứng khoán theo bản án, quyết định của Tòa án hoặc việc bán chứng khoán của người quản lý, người được nhận tài sản trong các trường hợp phá sản hoặc mất khả năng thanh toán.

4. Hồ sơ đăng ký chào bán

4.1. Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng gồm có: (k1 Đ14 LCK)

- + Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- + Bản cáo bạch.
- + Điều lệ của tổ chức phát hành.
- + Quyết định của ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- + Cam kết bảo lãnh (nếu có).

4.2. Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng (k2 Đ14 LCK)

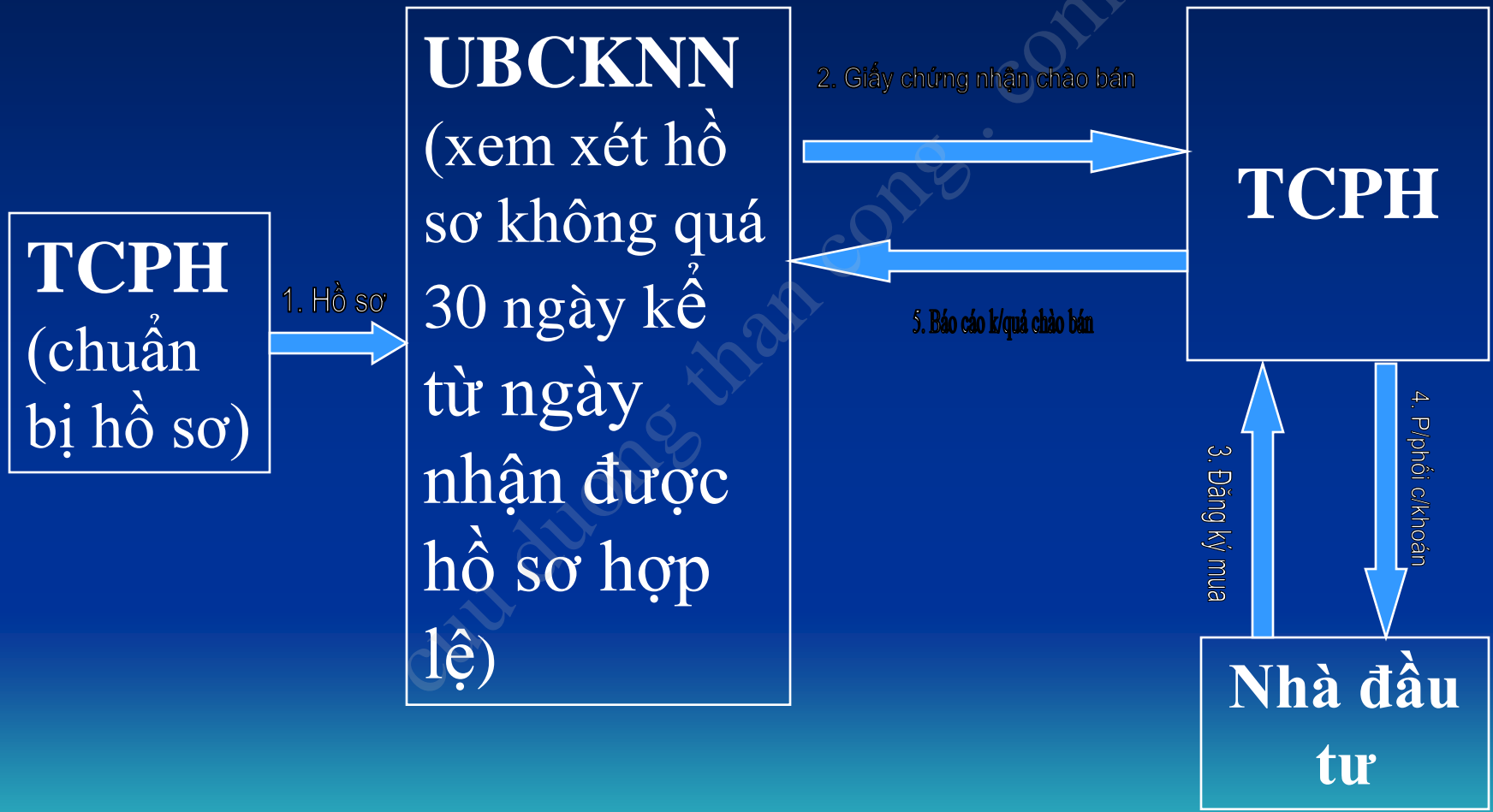
- Giấy đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng
- Bản cáo bạch
- Điều lệ của tổ chức phát hành
- Quyết định của HĐQT hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ sở hữu công ty thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán.

- Cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác.
- Cam kết bảo lãnh phát hành (nếu có).

5. Một số điểm lưu ý về chào bán chứng khoán ra công chúng

- Hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng phải kèm theo quyết định của HĐQT thông qua hồ sơ.
- Các thông tin trong hồ sơ phải chính xác, trung thực, không gây hiểu nhầm và có đầy đủ những nội dung quan trọng.
- Trường hợp một phần hoặc toàn bộ hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng được tổ chức, cá nhân có liên quan xác nhận thì tổ chức phát hành phải gửi văn bản xác nhận cho UBCKNN.

5. QUY TRÌNH CHÀO BÁN CK RA CÔNG CHÚNG



6. ĐÌNH CHỈ CHÀO BÁN CK RA CÔNG CHÚNG (Đ12 LCK)

UBCKNN có quyền đình chỉ chào bán chứng khoán ra công chúng tối đa là 60 ngày trong những trường hợp sau:

- + Phát hiện hồ sơ có những thông tin sai lệch, bỏ sót nội dung quan trọng.
- + Việc phân phối chứng khoán không thực hiện đúng quy định.

Khi những thiếu sót trên được khắc phục, UBCKNN ra thông báo huỷ việc đình chỉ.

7. HUỖ BỎ CHÀO BÁN CK RA CÔNG CHÚNG

- Quá thời hạn đình chỉ quy định, nếu những thiếu sót dẫn đến việc đình chỉ không được khắc phục.
- Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày đợt chào bán bị huỷ bỏ, tổ chức phát hành phải công bố việc huỷ bỏ chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.

III Công bố thông tin

1. Quy định chung
2. Công bố thông tin của CTĐC
3. Công bố thông tin khi chào bán CK ra công chúng

1. Quy định chung (Đ100 Luật CK)

- Tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết, c.ty chứng khoán, c.ty đại chúng, c.ty quản lý quỹ, c.ty đầu tư c.khoán có nghĩa vụ công bố t.tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.
- Các đối tượng trên khi công bố t.tin phải đồng thời báo cáo UBCKNN về nội dung t.tin được công bố.

- Việc công bố t.tin phải do GD hoặc TGD hoặc người được uỷ quyền công bố t.tin thực hiện.
- Việc công bố t.tin được thực hiện qua các phương tiện t.tin đại chúng, SGDCK, TTGDCK.

2. Công bố thông tin của công ty đại chúng (Đ101, Luật CK)

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có BCTC năm được kiểm toán, CTĐC phải công bố t.tin định kỳ về BCTC năm.
- CTĐC phải công bố t.tin bất thường trong thời hạn 24h, kể từ khi xảy ra các sự kiện như thông qua q.định của ĐHĐCĐ, tạm ngừng kinh doanh,...

- CTĐC phải công bố t.tin bất thường trong thời hạn 72h, kể từ khi xảy ra các sự kiện như q. định của HĐQT về chiến lược, kế hoạch phát triển trung dài hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của c.ty; quyết định thay đổi phương pháp kế toán áp dụng,...
- CTĐC phải công bố t.tin theo yêu cầu của UBCKNN khi có thông tin liên quan đến CTĐC ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư hay có t.tin liên quan đến CTĐC ảnh hưởng lớn đến giá CK và cần phải xác nhận t.tin đó.

Đối với tổ chức niêm yết, ngoài nghĩa vụ công bố t.tin như trên, tổ chức niêm yết còn phải công bố t.tin sau: (Đ103 Luật CK)

- Công bố t.tin trong thời hạn 24h, kể từ khi bị tổn thất tài sản có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên.
- Công bố t.tin về BCTC quý trong thời hạn 5 ngày, kể từ ngày hoàn thành BCTC quý.
- Công bố t.tin theo quy chế của SGDCK.

3. Công bố thông tin khi chào bán CK ra công chúng

- Trong thời gian UBCKNN xem xét hồ sơ đăng ký chào bán CK ra công chúng, TCPH, tổ chức bảo lãnh phát hành, tổ chức, cá nhân có liên quan chỉ được sử dụng trung thực và chính xác các t.tin trong BCB đã gửi UBCKNN để thăm dò t.trường trong đó nêu rõ t.tin về ngày p.hành, giá bán CK dự kiến. Việc thăm dò t.trường không được thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán ck ra công chúng (GCNCB) có hiệu lực, TCPH phải công bố Bản thông báo phát hành trên một tờ báo điện tử hoặc báo viết trong ba số liên tiếp. (k3, Đ20 LCK).
- Sau khi UBCKNN cấp GCNCB mà phát sinh thông tin quan trọng liên quan đến hồ sơ đăng ký chào bán CK ra công chúng thì

trong thời hạn 7 ngày, TCPH phải công bố t.tin phát sinh theo quy định và thực hiện việc sửa đổi bổ sung hồ sơ.

- Trong thời hạn 7 ngày, khi đợt chào bán CK ra công chúng bị đình chỉ, huỷ đình chỉ hoặc huỷ đợt chào bán TCPH phải công bố việc trên ra công chúng. (k2,3 Đ22; k 2 Đ23 LCK).
- TCPH hoặc tổ chức bảo lãnh p.hành phải

báo cáo kết quả đợt chào bán cho UBCKNN trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, kèm theo bản xác nhận của NH nơi mở tài khoản phong toả về số tiền thu được trong đợt chào bán (k5 Đ21 LCK).

IV. Xử phạt công ty đại chúng

1. Xử phạt với hành vi vi phạm qui định về CTĐC:
 - a. Phạt cảnh cáo với CTĐC vi phạm lần đầu về nộp hồ sơ đăng ký với UBCKNN.
 - b. Phạt tiền từ 5 triệu đến 10 triệu với CTĐC vi phạm 1 trong những hành vi sau:
 - Không nộp hồ sơ đăng ký với UBCKNN trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày trở thành CTĐC.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

- Hồ sơ CTĐC đăng ký với UBCKNN có thông tin sai lệch hoặc không đầy đủ theo qui định.
- Không đăng ký, lưu ký CK tập trung tại Trung tâm lưu ký CK theo qui định.
- Không tuân thủ qui định của Luật Doanh nghiệp (2005) về quản trị công ty.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

c. Phạt từ 10 triệu đến 20 triệu với những lỗi sau:

- Trở thành CTĐC trên 1 năm nhưng không nộp hồ sơ cho UBCKNN theo qui định.
- Không công bố thông tin theo qui định tại Điều 101 của Luật chứng khoán.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

- Vi phạm chế độ hạch toán kế toán, không thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, không áp dụng chế độ quản trị công ty theo qui định của Luật doanh nghiệp kể từ khi trở thành CTĐC.
- Đăng ký, lưu ký CK không đúng theo qui định để xảy ra khiếu kiện ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

d. Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả: buộc chấp hành đúng qui định của pháp luật đối với các trường hợp qui định.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

2. Xử phạt hành vi vi phạm quy định về cổ đông lớn của CTĐC có cổ phiếu niêm yết tại Sở GDCK và TTGDCK
 - a. Phạt tiền từ 10 triệu đến 20 triệu với những hành vi:
 - Tổ chức, cá nhân và nhóm người liên quan trở thành cổ đông lớn CP niêm yết trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày trở thành cổ đông lớn mà không báo cáo cho CTĐC.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

- Báo cáo về sở hữu cổ đông lớn không đầy đủ và chính xác.
- Cổ đông lớn có sự thay đổi số lượng CP vượt quá 1% lượng CP đang lưu hành mà không nộp báo cáo cho CTĐC, UBCKNN, Sở GD&ĐT.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

- Thành viên trong ban lãnh đạo công ty niêm yết và người có liên quan giao dịch CP của chính công ty trong thời hạn 7 ngày làm việc trước ngày thực hiện giao dịch và 3 ngày làm việc kể từ lúc giao dịch được hoàn tất mà không báo cáo cho Sở GDCK.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

b. Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc chấp hành đúng qui định của pháp luật nếu vi phạm.
- Ban lãnh đạo công ty thu được lợi nhuận từ việc mua bán CK trong thời hạn 6 tháng phải nộp lại mọi lợi nhuận cho công ty.

IV. Xử phạt công ty đại chúng

3. Xử phạt vi phạm CTĐC niêm yết mua lại CP của chính mình:

a. Phạt từ 10 triệu đến 20 triệu nếu vi phạm những hành vi sau:

- Không công khai thông tin việc mua lại CP của chính mình.
- Không công bố đầy đủ các thông tin

IV. Xử phạt công ty đại chúng

- Bán ra sổ cổ phiếu đã mua lại trước 6 tháng kể từ ngày mua lại, trừ trường hợp được phép của Bộ tài chính.
- b. Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả: phải chấp hành đúng qui định của pháp luật.

Điều kiện niêm yết chứng khoán tại SGDCK HOSE/ HNX

- Là công ty cổ phần có vốn điều lệ: từ 80/10 tỷ đồng Việt Nam trở lên
- Hoạt động kinh doanh hai/một năm liền trước năm ĐKNY phải có lãi
- Không có lỗ lũy kế tính đến năm ĐKNY
- Không có các khoản nợ quá hạn chưa được dự phòng
- Công khai mọi khoản nợ đối với công ty của thành viên HĐQT, Ban KS, GD hoặc TGD, Phó GD hoặc Phó TGD, Kế toán trưởng, cổ đông lớn và người có liên quan

Điều kiện niêm yết chứng khoán tại SGDCK HOSE/ HNX

- Tối thiểu 20% cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty do ít nhất 100 cổ đông nắm giữ
- Cổ đông là thành viên HĐQT, Ban KS, GĐ hoặc TGD, Phó GĐ hoặc Phó TGD và Kế toán trưởng công ty phải cam kết nắm giữ 100% số CP do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày NY và 50% số CP này trong thời gian 6 tháng tiếp theo
- Có hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu hợp lệ

Điều kiện giao dịch chứng khoán tại UPCOM

- Là CTĐC đã đăng ký với UBCKNN
- Được 1 công ty chứng khoán tư vấn
- Đã đăng ký lưu ký với TTLKCK

CÁM ƠN

cuu duong than cong .com